

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4760 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý khám chữa bệnh và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 09 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được qui định tại Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ, Tổng cục, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Các đ/c Thủ trưởng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát thủ tục hành chính);
- Cổng Thông tin điện tử, Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KCB, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Việt Tiến

Phụ lục 1
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT,
Ngày tháng năm 2015 của Bộ Y tế)

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I. Thủ tục hành chính do Trung ương thực hiện				
1	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh	Giám định y khoa	Hội đồng Giám định y khoa Trung ương; Phân Hội đồng Giám định y khoa Trung ương I và Phân Hội đồng Giám định y khoa Trung ương II	Thủ tục hành chính ban hành theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Liên Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện
2	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh			
II. Thủ tục hành chính do địa phương thực hiện				
3	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật	Giám định y khoa	Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh	Thủ tục hành chính ban hành theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Liên Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện
4	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật			
5	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật			
6	Khám giám định đối với trường hợp Người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.			

7	Khám giám định đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.			
8	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành biên bản khám giám định.			
9	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành biên bản khám giám định.			

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ

I. Thủ tục hành chính cấp Trung ương

1-Thủ tục	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh
Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1. Người khuyết tật làm đơn đề nghị khám giám định phúc quyết gửi đến Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh đã ban hành biên bản khám giám định lần 2 để được giải quyết.</p> <p>Bước 2. Sau 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị, Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh bị kiến nghị hoàn chỉnh hồ sơ giám định theo quy định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa cấp trên.</p> <p>Bước 3. Hội đồng Giám định y khoa cấp Trung ương khám phúc quyết theo quy định.</p> <p>Bước 4. Trả Biên bản khám GDYK cho đối tượng.</p>
Cách thức thực hiện	
	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy giới thiệu của UBND xã quy định tại điểm a, Khoản 2, Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 . - Đơn đề nghị khám giám định phúc quyết của người khuyết tật. - Bản sao Biên bản Giám định y khoa của Hội đồng Giám định y khoa tỉnh mà người khuyết tật không đồng ý, đề nghị khám phúc quyết.

	- Hồ sơ giám định của Hội đồng Giám định y khoa tỉnh gửi đến Hội đồng Giám định y khoa Trung ương theo quy định. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ
Thời hạn giải quyết	
	Không quy định
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định y khoa Trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định mức độ khuyết tật (Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 34 /2012/TTLT-BYT-BLĐTĐ ngày 28 tháng 12 năm 2012)
Lệ phí	
	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Không có
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010; 2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; 3. Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế; 4. Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; 5. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTĐ ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.
<p style="text-align: center;">PHỤ LỤC 2 MẪU BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH <i>(Kèm theo Thông tư số 34 /2012/TTLT-BYT-BLĐTĐ ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Liên Bộ Y tế- Lao động-Thương binh và Xã hội)</i></p> <p>HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA.....[6].....</p> <p>Số...../GDYK-KT</p> <p style="text-align: center;">CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</p> <p>.....[7]....., ngày.....tháng.....năm.....</p>	

**BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH
XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT**

Hội đồng Giám định y khoa.....

Họp ngày.....tháng..... năm.....để khám giám định, xác định dạng tật và mức độ khuyết tật đối với:

Ông (bà):..... Năm sinh.....

Nguyên quán:

Trú quán:.....

Theo Giấy giới thiệu số: ngày..... tháng..... năm.....

của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:

huyện/quận:.....tỉnh/thành phố:

Tình trạng bệnh, tật và sức khỏe theo giấy giới thiệu của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:

KẾT QUẢ KHÁM HIỆN TẠI

.....
.....

KẾT LUẬN

Căn cứ Bảng quy định về tiêu chuẩn mất sức lao động do bệnh tật ban hành kèm theo Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB[8] ngày 26 tháng 7 năm 1995 của Liên Bộ Y tế - Lao động - Thương binh và Xã hội, tập thể Hội đồng Giám định y khoaquyết định:

Ông (bà):

- Dạng khuyết tật:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/khuyết tật là:%

- Mức độ khuyết tật:

Ủy viên

Ủy viên thường trực

Chủ tịch Hội đồng

[1] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[2] Chữ viết tắt tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[3] Địa danh

[4] Địa chỉ cụ thể của xã/phường nộp hồ sơ

[5] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[6] Tên Hội đồng Giám định y khoa

[7] Địa danh

[8] Khi Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB được thay thế bởi một Thông tư khác thì căn cứ vào những quy định của Thông tư đó để xác định dạng tật và tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/ khuyết tật.

2-Thủ tục	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh
Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1. Đại diện hợp pháp của người khuyết tật làm đơn đề nghị khám giám định phúc quyết gửi đến Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành biên bản khám giám định lần 2 để được giải quyết.</p> <p>Bước 2. Sau 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị, Hội đồng Giám định y khoa bị kiến nghị hoàn chỉnh hồ sơ giám định theo quy định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa cấp trên.</p> <p>Bước 3. Hội đồng Giám định y khoa cấp Trung ương khám phúc quyết theo quy định.</p> <p>Bước 4. Trả Biên bản khám GDYK cho đối tượng.</p>
Cách thức thực hiện	
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy giới thiệu của UBND xã quy định tại điểm a, Khoản 2, Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTĐ ngày 28 tháng 12 năm 2012 . - Đơn đề nghị khám giám định phúc quyết của đại diện của người khuyết tật - Bản sao Biên bản Giám định y khoa của Hội đồng Giám định y khoa tỉnh mà đại diện người khuyết tật không đồng ý, đề nghị khám phúc quyết. - Hồ sơ giám định của Hội đồng Giám định y khoa tỉnh gửi đến Hội đồng Giám định y khoa Trung ương theo quy định. - Đại diện hợp pháp của người khuyết tật khi làm thủ tục khám giám định cho người khuyết tật phải có các giấy tờ sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh hợp pháp. + Giấy xác nhận của UBND cấp xã nơi người khuyết tật đăng ký hộ khẩu thường trú về quyền đại diện hợp pháp đối với người khuyết tật. + Trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật là cơ quan, tổ chức thì phải có giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức đó theo quy định. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01bộ</p>
Thời hạn giải quyết	
	Không quy định
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định Y khoa Trung ương
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định mức độ khuyết tật
Lệ phí	
	Không có

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
Không có	
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
Không	
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
1. Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010; 2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; 3. Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế; 4. Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; 5. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.	
<p style="text-align: center;">PHỤ LỤC 2 MẪU BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH <i>(Kèm theo Thông tư số 34 /2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Liên Bộ Y tế- Lao động-Thương binh và Xã hội)</i> HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA.....[6]..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc Số...../GĐYK-KT[7]....., ngày.....tháng.....năm.....</p> <p style="text-align: center;">BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT Hội đồng Giám định y khoa.....</p> <p>Hợp ngày.....tháng..... năm.....để khám giám định, xác định dạng tật và mức độ khuyết tật đối với: Ông (bà):..... Năm sinh..... Nguyên quán: Trú quán:..... Theo Giấy giới thiệu số: ngày..... tháng..... năm..... của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn: huyện/quận:.....tỉnh/thành phố: Tình trạng bệnh, tật và sức khỏe theo giấy giới thiệu của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:</p> <p style="text-align: center;">KẾT QUẢ KHÁM HIỆN TẠI</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	

KẾT LUẬN

Căn cứ Bảng quy định về tiêu chuẩn mất sức lao động do bệnh tật ban hành kèm theo Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB[8] ngày 26 tháng 7 năm 1995 của Liên Bộ Y tế - Lao động - Thương binh và Xã hội, tập thể Hội đồng Giám định y khoaquyết định:

Ông (bà):

- Dạng khuyết tật:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/khuyết tật là:%

- Mức độ khuyết tật:

Ủy viên

Ủy viên thường trực

Chủ tịch Hội đồng

[1] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[2] Chữ viết tắt tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[3] Địa danh

[4] Địa chỉ cụ thể của xã/phường nộp hồ sơ

[5] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[6] Tên Hội đồng Giám định y khoa

[7] Địa danh

[8] Khi Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB được thay thế bởi một Thông tư khác thì căn cứ vào những quy định của Thông tư đó để xác định dạng tật và tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/ khuyết tật.

II. Thủ tục hành chính địa phương

1-Thủ tục	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật
Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1. Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh 01 bộ Hồ sơ theo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH và chuyển Hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội của huyện trong thời hạn 03 ngày làm việc.</p> <p>Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ tra hồ sơ khám giám định do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật chuyển đến:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hồ sơ đã hoàn chỉnh theo quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH thì cấp cho người nộp hồ sơ Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH. Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện chuyển hồ sơ khám giám định đến Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh.- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong thời gian 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh Hồ sơ theo đúng quy định. <p>Bước 3. Căn cứ hồ sơ do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển đến, Hội đồng Giám định y khoa cơ quan thường trực Hội đồng GDYK tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và thực hiện việc lập hồ sơ khám giám định y khoa.</p>

	<p>Bước 4. Trong thời gian 30 ngày làm việc, Hội đồng Giám định y khoa có trách nhiệm tổ chức khám giám định và kết luận dạng tật và mức độ khuyết tật.</p> <p>Bước 5. Trả Biên bản khám giám định mức độ khuyết tật cho đối tượng.</p>
Cách thức thực hiện	
	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy giới thiệu của Ủy ban nhân dân (UBND) xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là UBND xã) nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, có dán ảnh của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND xã nơi đối tượng cư trú. - Bản sao Biên bản họp của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, trong biên bản ghi rõ Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật. - Trường hợp đối tượng sống ở Trung tâm nuôi dưỡng phải có giấy xác nhận, trong giấy xác nhận ghi rõ họ tên, tuổi, dán ảnh đối tượng, đóng dấu giáp lai của Trung tâm và Trung tâm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác nhận đó. - Bản sao các giấy tờ khám bệnh, chữa bệnh, tật: Giấy ra viện, giấy phẫu thuật và các giấy tờ liên quan khác (nếu có). - Biên bản xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng Giám định y khoa lần gần nhất (nếu có). <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	
	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định mức độ khuyết tật
Lệ phí	
	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Không có
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<p>1. Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010;</p> <p>2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy</p>

	<p>định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;</p> <p>3. Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;</p> <p>4. Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</p> <p>5. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.</p>
--	---

PHỤ LỤC 2

MẪU BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 34 /2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Liên Bộ Y tế - Lao động-Thương binh và Xã hội)

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH
Y KHOA.....[6].....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../GDYK-KT

.....[7]....., ngày.....tháng.....năm.....

BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT

Hội đồng Giám định y khoa.....

Hợp ngày.....tháng..... năm.....để khám giám định, xác định dạng tật và mức độ khuyết tật đối với:

Ông (bà):..... Năm sinh.....

Nguyên quán:

Trú quán:.....

Theo Giấy giới thiệu số: ngày..... tháng..... năm.....

của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:

huyện/quận:.....tỉnh/thành phố:

Tình trạng bệnh, tật và sức khỏe theo giấy giới thiệu của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:

KẾT QUẢ KHÁM HIỆN TẠI

.....
.....

KẾT LUẬN

Căn cứ Bảng quy định về tiêu chuẩn mất sức lao động do bệnh tật ban hành kèm theo Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB[8] ngày 26 tháng 7 năm 1995 của Liên Bộ Y tế - Lao động - Thương binh và Xã hội, tập thể Hội đồng Giám định y khoaquyết định:

Ông (bà):

- Dạng khuyết tật:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/khuyết tật là:%

- Mức độ khuyết tật:		
Ủy viên	Ủy viên thường trực	Chủ tịch Hội đồng
<div style="margin-top: 10px;"> [1] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ [2] Chữ viết tắt tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ [3] Địa danh [4] Địa chỉ cụ thể của xã/phường nộp hồ sơ [5] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ [6] Tên Hội đồng Giám định y khoa [7] Địa danh [8] Khi Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB được thay thế bởi một Thông tư khác thì căn cứ vào những quy định của Thông tư đó để xác định dạng tật và tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/ khuyết tật. </div>		
2- Thủ tục	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	
Trình tự thực hiện		
	<p>Bước 1. Người khuyết tật có đơn gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã</p> <p>Bước 2. Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh 01 bộ Hồ sơ theo đúng quy định tại Khoản 2 Khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH và chuyển Hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội của huyện trong thời hạn 03 ngày làm việc.</p> <p>Bước 3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ tra hồ sơ khám giám định do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật chuyển đến:</p> <p style="margin-left: 20px;">- Hồ sơ đã hoàn chỉnh theo quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH thì cấp cho người nộp hồ sơ Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH. Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện chuyển hồ sơ khám giám định đến Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh.</p> <p style="margin-left: 20px;">- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong thời gian 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh Hồ sơ theo đúng quy định.</p> <p>Bước 4. Căn cứ hồ sơ do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển đến, Hội đồng Giám định y khoa cơ quan thường trực Hội đồng GDYK tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và thực hiện việc lập hồ sơ khám giám định y khoa.</p> <p>Bước 5. Trong thời gian 30 ngày làm việc, Hội đồng Giám định y khoa có trách nhiệm tổ chức khám giám định và kết luận dạng tật và mức độ khuyết tật.</p> <p>Bước 6. Trả Biên bản khám giám định mức độ khuyết tật cho đối tượng.</p>	
Cách thức thực hiện		

	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy giới thiệu của UBND xã nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, trong giấy giới thiệu ghi rõ đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, có dán ảnh của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND xã nơi đối tượng đang cư trú. - Bản sao Biên bản họp của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật. - Bản sao các giấy tờ khám bệnh, chữa bệnh, tật: Giấy ra viện, giấy phẫu thuật và các giấy tờ liên quan khác (nếu có). - Biên bản xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng Giám định y khoa lần gần nhất (nếu có). - Giấy kiến nghị của người khuyết tật về kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	
	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định xác định mức độ khuyết tật
Lệ phí	
	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Không có
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<p>1. Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010;</p> <p>2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;</p> <p>3. Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;</p> <p>4. Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</p> <p>5. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.</p>

PHỤ LỤC 2

MẪU BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 34 /2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Liên Bộ Y tế - Lao động-Thương binh và Xã hội)

**HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH
Y KHOA.....[6].....**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../GDYK-KT

.....[7]....., ngày.....tháng.....năm.....

**BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH
XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT**

Hội đồng Giám định y khoa.....

Hợp ngày.....tháng..... năm..... để khám giám định, xác định dạng tật và mức độ khuyết tật đối với:

Ông (bà):..... Năm sinh.....

Nguyên quán:

Trú quán:.....

Theo Giấy giới thiệu số: ngày..... tháng..... năm.....

của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:

huyện/quận:.....tỉnh/thành phố:

Tình trạng bệnh, tật và sức khỏe theo giấy giới thiệu của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:

KẾT QUẢ KHÁM HIỆN TẠI

KẾT LUẬN

Căn cứ Bảng quy định về tiêu chuẩn mất sức lao động do bệnh tật ban hành kèm theo Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB[8] ngày 26 tháng 7 năm 1995 của Liên Bộ Y tế - Lao động - Thương binh và Xã hội, tập thể Hội đồng Giám định y khoaquyết định:

Ông (bà):

- Dạng khuyết tật:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/khuyết tật là:%

- Mức độ khuyết tật:

Ủy viên

Ủy viên thường trực

Chủ tịch Hội đồng

[1] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[2] Chữ viết tắt tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[3] Địa danh

[4] Địa chỉ cụ thể của xã/phường nộp hồ sơ

[5] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[6] Tên Hội đồng Giám định y khoa

[7] Địa danh

[8] Khi Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB được thay thế bởi một Thông tư khác thì căn cứ vào những quy định của Thông tư đó để xác định dạng tật và tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/ khuyết tật.

3-Thủ tục	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật
Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1. Đại diện hợp pháp của Người khuyết tật có đơn gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã</p> <p>Bước 2. Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh 01 bộ Hồ sơ theo đúng quy định tại Khoản 2 Khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH và chuyển Hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội của huyện trong thời hạn 03 ngày làm việc.</p> <p>Bước 3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ tra hồ sơ khám giám định do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật chuyển đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã hoàn chỉnh theo quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH thì cấp cho người nộp hồ sơ Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH. Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện chuyển hồ sơ khám giám định đến Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong thời gian 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh Hồ sơ theo đúng quy định. <p>Bước 4. Căn cứ hồ sơ do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển đến, Hội đồng Giám định y khoa cơ quan thường trực Hội đồng GDYK tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và thực hiện việc lập hồ sơ khám giám định y khoa.</p> <p>Bước 5. Trong thời gian 30 ngày làm việc, Hội đồng Giám định y khoa có trách nhiệm tổ chức khám giám định và kết luận dạng tật và mức độ khuyết tật.</p> <p>Bước 6. Trả Biên bản khám giám định mức độ khuyết tật cho đối tượng.</p>
Cách thức thực hiện	
	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy giới thiệu của UBND xã nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, trong giấy giới thiệu ghi rõ đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, có dán ảnh của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND xã nơi đối tượng đang cư trú. - Bản sao Biên bản họp của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật. - Bản sao các giấy tờ khám bệnh, chữa bệnh, tật: Giấy ra viện, giấy phẫu thuật và các giấy tờ liên quan khác (nếu có). - Biên bản xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng Giám định y khoa lần gần nhất (nếu có). - Giấy kiến nghị của người đại diện hợp pháp của người khuyết tật về kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

	<p>- Đại diện hợp pháp của người khuyết tật khi làm thủ tục khám giám định cho người khuyết tật phải có các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh hợp pháp. + Giấy xác nhận của UBND cấp xã nơi người khuyết tật đăng ký hộ khẩu thường trú về quyền đại diện hợp pháp đối với người khuyết tật. + Trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật là cơ quan, tổ chức thì phải có giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức đó theo quy định. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01bộ</p>
Thời hạn giải quyết	
	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định xác định mức độ khuyết tật
Lệ phí	
	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Không có
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010; 2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; 3. Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế; 4. Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; 5. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.

PHỤ LỤC 2

MẪU BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Thông tư số 34 /2012/TTLT-BYT-BLĐTĐBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Liên Bộ Y tế - Lao động-Thương binh và Xã hội)

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH
Y KHOA.....[6].....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../GDYK-KT

.....[7]....., ngày.....tháng.....năm.....

BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH **XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT**

Hội đồng Giám định y khoa.....

Hợp ngày.....tháng..... năm.....để khám giám định, xác định dạng tật và mức độ khuyết tật đối với:

Ông (bà):..... Năm sinh.....

Nguyên quán:

Trú quán:.....

Theo Giấy giới thiệu số: ngày..... tháng..... năm.....

của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:

huyện/quận:.....tỉnh/thành phố:

Tình trạng bệnh, tật và sức khỏe theo giấy giới thiệu của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:

KẾT QUẢ KHÁM HIỆN TẠI

KẾT LUẬN

Căn cứ Bảng quy định về tiêu chuẩn mất sức lao động do bệnh tật ban hành kèm theo Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB[8] ngày 26 tháng 7 năm 1995 của Liên Bộ Y tế - Lao động - Thương binh và Xã hội, tập thể Hội đồng Giám định y khoaquyết định:

Ông (bà):

- Dạng khuyết tật:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/khuyết tật là:%

- Mức độ khuyết tật:

Ủy viên

Ủy viên thường trực

Chủ tịch Hội đồng

[1] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[2] Chữ viết tắt tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[3] Địa danh

[4] Địa chỉ cụ thể của xã/phường nộp hồ sơ

[5] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[6] Tên Hội đồng Giám định y khoa

[7] Địa danh

[8] Khi Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB được thay thế bởi một Thông tư khác thì căn cứ vào những quy định của Thông tư đó để xác định dạng tật và tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/ khuyết tật.

4-Thủ tục	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.
Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1. Người khuyết tật có đơn gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã</p> <p>Bước 2. Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh 01 bộ Hồ sơ theo đúng quy định tại Khoản 2 Khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH và chuyển Hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội của huyện trong thời hạn 03 ngày làm việc.</p> <p>Bước 3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ tra hồ sơ khám giám định do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật chuyển đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã hoàn chỉnh theo quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH thì cấp cho người nộp hồ sơ Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH. Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện chuyển hồ sơ khám giám định đến Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong thời gian 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh Hồ sơ theo đúng quy định. <p>Bước 4. Căn cứ hồ sơ do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển đến, Hội đồng Giám định y khoa cơ quan thường trực Hội đồng GDYK tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và thực hiện việc lập hồ sơ khám giám định y khoa.</p> <p>Bước 5. Trong thời gian 30 ngày làm việc, Hội đồng Giám định y khoa có trách nhiệm tổ chức khám giám định và kết luận dạng tật và mức độ khuyết tật.</p> <p>Bước 6. Trả Biên bản khám giám định mức độ khuyết tật cho đối tượng.</p>
Cách thức thực hiện	
	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy giới thiệu của UBND xã nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, trong giấy giới thiệu ghi rõ đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, có dán ảnh của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND xã nơi đối tượng đang cư trú. - Bản sao Biên bản họp của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật. - Bản sao các giấy tờ khám bệnh, chữa bệnh, tật: Giấy ra viện, giấy phẫu thuật và các giấy tờ liên quan khác (nếu có). - Biên bản xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng Giám định y khoa lần gần nhất (nếu có). - Giấy kiến nghị của người khuyết tật về kết luận của Hội đồng xác định mức độ

	khuyết tật. - Bảng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác thể hiện qua biên bản, giấy kiến nghị, ảnh chụp, băng ghi âm hoặc các hình thức thể hiện khác. 2. Số lượng hồ sơ: 01bộ
Thời hạn giải quyết	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Biên bản khám giám định xác định mức độ khuyết tật
Lệ phí	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	Không có
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	1. Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010; 2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; 3. Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế; 4. Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; 5. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.
<p style="text-align: center;">PHỤ LỤC 2 MẪU BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH <i>(Kèm theo Thông tư số 34 /2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Liên Bộ Y tế- Lao động-Thương binh và Xã hội)</i></p> <p>HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA.....[6]..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</p> <p>Số...../GĐYK-KT [7]....., ngày.....tháng.....năm.....</p> <p style="text-align: center;">BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT</p>	

Hội đồng Giám định y khoa.....

Hợp ngày.....tháng..... năm..... để khám giám định, xác định dạng tật và mức độ khuyết tật đối với:

Ông (bà):..... Năm sinh.....

Nguyên quán:

Trú quán:.....

Theo Giấy giới thiệu số: ngày..... tháng..... năm.....

của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:

huyện/quận:.....tỉnh/thành phố:

Tình trạng bệnh, tật và sức khỏe theo giấy giới thiệu của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:

KẾT QUẢ KHÁM HIỆN TẠI

KẾT LUẬN

Căn cứ Bảng quy định về tiêu chuẩn mất sức lao động do bệnh tật ban hành kèm theo Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB[8] ngày 26 tháng 7 năm 1995 của Liên Bộ Y tế - Lao động - Thương binh và Xã hội, tập thể Hội đồng Giám định y khoaquyết định:

Ông (bà):

- Dạng khuyết tật:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/khuyết tật là:%

- Mức độ khuyết tật:

Ủy viên

Ủy viên thường trực

Chủ tịch Hội đồng

[1] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[2] Chữ viết tắt tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[3] Địa danh

[4] Địa chỉ cụ thể của xã/phường nộp hồ sơ

[5] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[6] Tên Hội đồng Giám định y khoa

[7] Địa danh

[8] Khi Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB được thay thế bởi một Thông tư khác thì căn cứ vào những quy định của Thông tư đó để xác định dạng tật và tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/ khuyết tật.

5-Thủ tục	Khám giám định đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.
Trình tự thực hiện	
	Bước 1. Đại diện hợp pháp của Người khuyết tật có đơn gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Bước 2. Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh 01 bộ Hồ sơ theo

	<p>đúng quy định tại Khoản 2 Khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH và chuyển Hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội của huyện trong thời hạn 03 ngày làm việc.</p> <p>Bước 3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ tra hồ sơ khám giám định do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật chuyển đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã hoàn chỉnh theo quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH thì cấp cho người nộp hồ sơ Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH. Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện chuyển hồ sơ khám giám định đến Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong thời gian 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản gửi Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật hoàn chỉnh Hồ sơ theo đúng quy định. <p>Bước 4. Căn cứ hồ sơ do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển đến, Hội đồng Giám định y khoa cơ quan thường trực Hội đồng GDYK tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và thực hiện việc lập hồ sơ khám giám định y khoa.</p> <p>Bước 5. Trong thời gian 30 ngày làm việc, Hội đồng Giám định y khoa có trách nhiệm tổ chức khám giám định và kết luận dạng tật và mức độ khuyết tật.</p> <p>Bước 6. Trả Biên bản khám giám định mức độ khuyết tật cho đối tượng.</p>
Cách thức thực hiện	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy giới thiệu của UBND xã nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, trong giấy giới thiệu ghi rõ đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, có dán ảnh của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND xã nơi đối tượng đang cư trú. - Bản sao Biên bản họp của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật. - Bản sao các giấy tờ khám bệnh, chữa bệnh, tật: Giấy ra viện, giấy phẫu thuật và các giấy tờ liên quan khác (nếu có). - Biên bản xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng Giám định y khoa lần gần nhất (nếu có). - Giấy kiến nghị của người đại diện hợp pháp của người khuyết tật về kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật. - Bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác thể hiện qua biên bản, giấy kiến nghị, ảnh chụp, băng ghi âm hoặc các hình thức thể hiện khác. - Đại diện hợp pháp của người khuyết tật khi làm thủ tục khám giám định cho người khuyết tật phải có các giấy tờ sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh hợp pháp.

	<p>+ Giấy xác nhận của UBND cấp xã nơi người khuyết tật đăng ký hộ khẩu thường trú về quyền đại diện hợp pháp đối với người khuyết tật.</p> <p>+ Trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật là cơ quan, tổ chức thì phải có giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức đó theo quy định.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01bộ</p>
Thời hạn giải quyết	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Biên bản khám giám định xác định mức độ khuyết tật
Lệ phí	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	Không có
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<p>1. Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010;</p> <p>2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;</p> <p>3. Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;</p> <p>4. Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</p> <p>5. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.</p>
<p style="text-align: center;">PHỤ LỤC 2 MẪU BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH <i>(Kèm theo Thông tư số 34 /2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Liên Bộ Y tế- Lao động-Thương binh và Xã hội)</i></p> <p>HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA.....[6]..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</p> <p>Số...../GDYK-KT [7]....., ngày.....tháng.....năm.....</p> <p style="text-align: center;">BIÊN BẢN KHÁM GIÁM ĐỊNH XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT Hội đồng Giám định y khoa.....</p>	

Họp ngày.....tháng..... năm.....để khám giám định, xác định dạng tật và mức độ khuyết tật đối với:

Ông (bà):..... Năm sinh.....

Nguyên quán:

Trú quán:.....

Theo Giấy giới thiệu số: ngày..... tháng..... năm.....

của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:

huyện/quận:.....tỉnh/thành phố:

Tình trạng bệnh, tật và sức khỏe theo giấy giới thiệu của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn:

KẾT QUẢ KHÁM HIỆN TẠI

KẾT LUẬN

Căn cứ Bảng quy định về tiêu chuẩn mất sức lao động do bệnh tật ban hành kèm theo Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB[8] ngày 26 tháng 7 năm 1995 của Liên Bộ Y tế - Lao động - Thương binh và Xã hội, tập thể Hội đồng Giám định y khoaquyết định:

Ông (bà):

- Dạng khuyết tật:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/khuyết tật là:%

- Mức độ khuyết tật:

Ủy viên

Ủy viên thường trực

Chủ tịch Hội đồng

[1] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[2] Chữ viết tắt tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[3] Địa danh

[4] Địa chỉ cụ thể của xã/phường nộp hồ sơ

[5] Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ

[6] Tên Hội đồng Giám định y khoa

[7] Địa danh

[8] Khi Thông tư Liên Bộ số 12/TT-LB được thay thế bởi một Thông tư khác thì căn cứ vào những quy định của Thông tư đó để xác định dạng tật và tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật/ khuyết tật.

6-Thủ tục

Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định

Trình tự thực hiện

Bước 1. Người khuyết tật làm đơn đề nghị khám giám định phúc quyết gửi đến Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành biên bản khám giám định để được giải quyết.

Bước 2. Trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản giám định có trách nhiệm giải quyết (giải quyết lần 02).

Bước 3. Nếu người khuyết tật vẫn chưa đồng ý với giải quyết của Hội đồng Giám định y khoa, chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Biên bản giải quyết lần 02, phải có kiến nghị bằng văn bản gửi Hội đồng Giám định y khoa.

Bước 4. Sau 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị, Hội đồng Giám định

	y khoa bị kiến nghị hoàn chỉnh hồ sơ giám định theo quy định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa cấp trên.
Cách thức thực hiện	
	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy giới thiệu của UBND xã nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, trong giấy giới thiệu ghi rõ người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, có dán ảnh của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND xã nơi đối tượng đang cư trú. - Đơn đề nghị khám giám định phúc quyết của người khuyết tật. - Bản sao Biên bản Giám định y khoa của Hội đồng Giám định y khoa tỉnh mà người khuyết tật không đồng ý, đề nghị khám phúc quyết. - Hồ sơ giám định của Hội đồng Giám định y khoa tỉnh gửi đến Hội đồng Giám định y khoa Trung ương theo quy định. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	
	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định xác định mức độ khuyết tật
Lệ phí	
	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Không có
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<p>1. Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010;</p> <p>2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;</p> <p>3. Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;</p> <p>4. Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</p> <p>5. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.</p>

7-Thủ tục	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định
Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1. Đại diện hợp pháp của Người khuyết tật làm đơn đề nghị khám giám định phúc quyết gửi đến Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành biên bản khám giám định để được giải quyết.</p> <p>Bước 2. Trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản giám định có trách nhiệm giải quyết (giải quyết lần 02).</p> <p>Bước 3. Nếu người khuyết tật vẫn chưa đồng ý với giải quyết của Hội đồng Giám định y khoa, chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Biên bản giải quyết lần 02, phải có kiến nghị bằng văn bản gửi Hội đồng Giám định y khoa.</p> <p>Bước 4. Sau 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kiến nghị, Hội đồng Giám định y khoa bị kiến nghị hoàn chỉnh hồ sơ giám định theo quy định và gửi đến Hội đồng Giám định y khoa cấp trên.</p>
Cách thức thực hiện	
	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy giới thiệu của UBND xã nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật, trong giấy giới thiệu ghi rõ người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, có dán ảnh của đối tượng và đóng dấu giáp lai của UBND xã nơi đối tượng đang cư trú. - Đơn đề nghị khám giám định phúc quyết của cá nhân hoặc của cơ quan hoặc tổ chức đại diện hợp pháp của người khuyết tật. - Bản sao Biên bản Giám định y khoa của Hội đồng Giám định y khoa tỉnh mà người khuyết tật không đồng ý, đề nghị khám phúc quyết . - Hồ sơ giám định của Hội đồng Giám định y khoa tỉnh gửi đến Hội đồng Giám định y khoa Trung ương theo quy định. - Đại diện hợp pháp của người khuyết tật khi làm thủ tục khám giám định cho người khuyết tật phải có các giấy tờ sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh hợp pháp. + Giấy xác nhận của UBND cấp xã nơi người khuyết tật đăng ký hộ khẩu thường trú về quyền đại diện hợp pháp đối với người khuyết tật. + Trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật là cơ quan, tổ chức thì phải có giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức đó theo quy định. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01bộ</p>
Thời hạn giải quyết	
	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	

	Cá nhân
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Biên bản khám giám định xác định mức độ khuyết tật
Lệ phí	
	Không có
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Không có
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<p>1. Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 năm 2010;</p> <p>2. Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;</p> <p>3. Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;</p> <p>4. Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</p> <p>5. Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa thực hiện.</p>